TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ- TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **105** /2022/HS-ST
Ngày: 11/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và ông **Lê Văn Hoan**

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa****:* Bà **Nguyễn Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyên Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa****:* Ông **Đỗ Xuân Hưng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số102/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXX - HSST ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn VH, thị trấn TĐ, huyện BV, thành phố Hà Nội. Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1921; Con bà Phùng Thị H, sinh năm 1921; Vợ là Tạ Thị D, sinh năm 1967; Con: Có ba con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 56 ngày 22/9/1993 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt Nguyễn Văn Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích; Tại bản án số 53 ngày 28/10/1998, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2022, tạm giam từ ngày 10/6/2022 tại Trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Tạ Thị D, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn VH, thị trấn TĐ, huyện BV, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 31/5/2022, Công an xã CM, huyện Ba Vì bắt quả tang Nguyễn Văn Q đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy tại khu vực cánh đồng gần lối rẽ vào UBND xã CM thuộc thôn VP, xã CM. Tang vật thu giữ gồm 01 bọc nilong màu trắng kích thước 13cmx8cm, bên trong chứa 10 gói nilong nhỏ màu xanh có cùng kích thước 2cmx3cm, bên trong gói có chứa chất bột mầu trắng; 01 xe máy kiểu dáng Future màu xanh, biển kiểm soát 29U1-07179; 01 mũ cối màu xanh lá đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 3704 ngày 09/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy mầu trắng (bên ngoài bọc nilon mầu xanh) đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 33,996 gam"

Tại Cơ quan CSĐT Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng chiều tối ngày 31/5/2022, Q một mình đi xe máy biển kiểm soát 29U1- 07179 đi từ nhà đến thôn CQ, xã CM gặp người đàn ông tên T, có vợ tên là K để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi gặp T, Q hỏi mua 29.000.000đ tiền ma túy Heroine. T đồng ý, Q đưa tiền cho T và T đưa cho Q 01 bọc nilong mầu trắng bên trong có 10 gói nilong mầu xanh, trong 10 gói nilong màu xanh đều có gói giấy chứa Heroin. Sau khi mua được ma túy, Q cất bọc ni lông vào trong túi quần rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến gần trụ sở UBND xã CM thì bị lực lượng công an xã yêu cầu dừng xe kiểm tra, do hoảng sợ nên Q vòng xe quay lại lao xe xuống ruộng và bị ngã. Q bị lực lượng công an xã khống chế, tiến hành khám xét thu giữ trong túi quần bên phải của Q 01 bọc nilong mầu trắng, trong đó có 10 gói nilong mầu xanh bọc 10 gói giấy mầu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản đưa Q về trụ sở giải quyết. Q khai nhận có nghiện ma túy cách đây vài tháng, loại ma túy thường sử dụng là Heroine. Mục đích Q mua về là để sử dụng cho bản thân.

Đối với người đàn ông tên T, vợ tên là K, theo lời khai của Q là người bán ma túy cho Q. Quá trình điều tra xác định tại thôn CQ3, xã CM có người đàn ông tên Nguyễn Danh T, sinh năm 1974, vợ là Giang Thị Mai K. Quá trình ghi lời khai T không thừa nhận việc bán ma túy cho Q vào ngày 31/5/2022. Tiến hành đối chất giữa T và Q, T vẫn không thừa nhận bán ma túy cho Q ngày 31/5/2022

Đối với vật chứng đã thu giữ gồm 02 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 mũ cối mầu xanh; 01 lắc đeo tay bằng kim loại mầu trắng; 01 dây chuyền bằng kim loại mầu trắng; 01 quần ngố mầu vàng nhạt đã cũ; 01 xe máy Future mầu xanh đã cũ, biển kiểm soát 29U1-07179, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

* Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

** Đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 11 năm đến 12 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội hoàn trả sau giám định và 01 quần ngố mầu vàng nhạt đã cũ;

Trả lại cho bị cáo các tài sản gồm: 01 mũ cối mầu xanh; 01 lắc đeo tay bằng kim loại mầu trắng; 01 dây chuyền bằng kim loại mầu trắng;

Trả lại chị Tạ Thị D 01 xe máy Future mầu xanh đã cũ, biển kiểm soát 29U1-07179.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ. Kết luận giám định số: 3704 ngày 09/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột mầu trắng bên trong 10 gói giấy mầu trắng (bên ngoài bọc nilon mầu xanh) đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 33,996 gam". Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/5/2022, tại khu vực cánh đồng thôn VP, xã CM, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (gần trụ sở UBND xã CM), Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine với khối lượng 33,996 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T mà Q khai là người bán ma túy cho Q: Cơ quan CSĐT đã điều tra xác định đối tượng là Nguyễn Danh T, sinh năm 1974 – Trú tại Thôn CQ3, xã CM, huyện Ba Vì, Hà Nội. Qua điều tra T không thừa nhận việc bán ma túy cho Q. CQĐT không đủ cơ sở để xử lý T trong vụ án này. Do vậy HĐXX không giải quyết.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, hạnh phúc của từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất

gây nghiện mà ma túy còn là độc dược do Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 56 ngày 22/9/1993 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt Nguyễn Văn Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích; Bản án số 53 ngày 28/10/1998, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 như vậy mới có thể giúp bị cáo nhận ra những sai lầm của mình để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn Q do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 quần ngố mầu vàng nhạt đã cũ.

- Đối với chiếc xe máy Future mầu xanh đã cũ, biển kiểm soát 29U1-07179 được đăng ký mang tên chủ phương tiện là Nguyễn Văn Q. Quá trình xét hỏi tại phiên tòa làm rõ xe máy là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chị Tạ Thị D, thường ngày do chị D quản lý sử dụng, chị D không biết ngày 31/5/2022 bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Nay chị D có nguyện vọng xin được nhận lại xe máy

để có phương tiện đi lại làm ăn. Xét hoàn cảnh gia đình chị D khó khăn, xe máy là phương tiện chị sử dụng hàng ngày để lo kinh tế gia đình nên HĐXX trả lại cho chị Tạ Thị D chiếc xe máy biển kiểm soát 29U1-07179, số khung RLHJA02091Y298677, số máy: JA02E0298718, không có chìa khóa điện, xe có gương chiếu hậu, yếm xe bị gãy vỡ, xe đã cũ đã qua sử dụng.

- Các tài sản gồm: 01 mũ cối mầu xanh đã qua sử dụng, 01 lắc tay bằng kim loại mầu trắng đã qua sử dụng, 01 dây chuyền bằng kim loại mầu trắng đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Về án phí: Áp dụng điều khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội ***" Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

2. Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q **10** *(mười năm)* tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/6/2022.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn Q do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 quần ngố mầu vàng nhạt đã cũ

- Trả cho chị Tạ Thị D 01 xe máy nhãn hiệu Future mầu xanh đã cũ, biển kiểm soát 29U1-07179 sốkhung RLHJA02091Y298677, số máy: JA02E0298718, không có chìa khóa điện, xe có gương chiếu hậu, yếm xe bị gãy vỡ, xe đã cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 mũ cối mầu xanh đã qua sử dụng, 01 lắc tay bằng kim loại mầu trắng, 01 dây chuyền bằng kim loại mầu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì và CQĐT Công an huyện Ba Vì)

4. Án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**;** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về phần nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì ;
- Công an huyện Ba Vì;
- CCTHADS Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung